

Số: /KH-UBND

Hà Tĩnh, ngày tháng năm 2025

KẾ HOẠCH
Thực hiện nhiệm vụ công tác tư pháp năm 2025

Thực hiện kết luận của Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Thành Long tại Hội nghị toàn quốc triển khai công tác tư pháp năm 2025 tại Thông báo số 10/TB-VPCP ngày 10/01/2025 của Văn phòng Chính phủ, các nhiệm vụ trọng tâm công tác tư pháp tại Hội nghị trực tuyến toàn quốc triển khai nhiệm vụ công tác năm 2025 và các văn bản liên quan; xét đề nghị của Sở Tư pháp tại Văn bản số 151/STP-VP ngày 15/01/2025; ý kiến thống nhất (bằng phiếu biểu quyết) của thành viên UBND tỉnh; Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ công tác tư pháp năm 2025 với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Xác định, tập trung thực hiện nhiệm vụ công tác tư pháp năm 2025 bằng các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể nhằm tổ chức, triển khai thực hiện công tác tư pháp đạt kết quả cao nhất theo chỉ đạo của Bộ Tư pháp tại Hội nghị toàn quốc triển khai công tác tư pháp năm 2025 và các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

2. Tiếp tục tạo chuyển biến rõ rệt về chất lượng, hiệu quả công tác tổ chức và hoạt động của ngành Tư pháp. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của cơ quan Tư pháp từ tỉnh đến cơ sở, của đội ngũ pháp chế các sở, ngành trong công tác tham mưu, chỉ đạo, điều hành, quản lý Nhà nước trên các lĩnh vực công tác tư pháp; tăng cường trách nhiệm, mối quan hệ phối hợp giữa các cấp, các ngành trong triển khai công tác tư pháp.

3. Việc triển khai Kế hoạch phải đảm bảo kịp thời, chất lượng, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội và hội nhập quốc tế của Tỉnh; phù hợp với các điều kiện, nguồn lực được giao. Các giải pháp áp dụng phải đồng bộ, hiệu quả nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước về tư pháp trên địa bàn toàn tỉnh.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Nhiệm vụ trọng tâm, đột phá

1.1. Xác định năm 2025 sẽ là năm đột phá của ngành Tư pháp Hà Tĩnh về công tác cải cách thể chế, là “đột phá của đột phá”, phải đi sớm, đi trước mở đường cho sự phát triển, trong đó, chuyển đổi tư duy xây dựng pháp luật, đảm bảo chuyên nghiệp, khoa học, chủ động, kịp thời, khả thi và hiệu quả, phân công rành mạch, trách nhiệm rõ ràng của từng chủ thể trong từng khâu của quy trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật. Sẵn sàng về mặt thể chế để tạo môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi, thông thoáng, không bỏ lỡ cơ hội phát triển của Tỉnh, trong đó, chủ động phối hợp với các sở, ngành, địa phương hoàn thiện thể chế liên quan chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của các đơn vị, địa phương khi thực hiện sắp xếp theo chủ trương của Đảng, Nhà nước.

1.2. Thực hiện chuyển đổi số mạnh mẽ trong toàn Ngành, từ tỉnh đến cơ sở, trong đó sẽ tập trung xây dựng các phần mềm chuyên ngành lâu nay vẫn là “điểm nghẽn” ảnh hưởng đến kết quả thực hiện nhiệm vụ như: phần mềm công chứng, chứng thực; quản lý xử lý vi phạm hành chính; Trang Thông tin đấu giá trực tuyến;... tăng tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến trong ngành Tư pháp.

1.3. Củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy ngành Tư pháp đảm bảo tinh gọn, mạnh, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả và phù hợp với quy định, chỉ đạo của Trung ương, của Tỉnh với tinh thần “Không làm không được, khó mấy cũng phải làm”, “chỉ bàn làm, không bàn lùi”, “gác lại lợi ích riêng, vì lợi ích chung” gắn với đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao chất lượng đội ngũ công chức, viên chức làm công tác tư pháp từ tỉnh đến cơ sở, đặc biệt là đội ngũ làm công tác tham mưu xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.

2. Nhiệm vụ cụ thể

2.1. Công tác xây dựng, kiểm tra, tự kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật; quản lý xử lý vi phạm hành chính; theo dõi thi hành pháp luật; hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp

- Tập trung thực hiện các nhiệm vụ thuộc công tác thể chế nhằm triển khai hiệu quả Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới; Chương trình hành động số 24-CTr/TU ngày 07/02/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới; các Nghị quyết, chỉ thị, kết luận, văn bản chỉ đạo của Trung ương, của Tỉnh lên quan đến các lĩnh vực công tác của ngành Tư pháp, đặc biệt là công tác xây dựng và thi hành pháp luật theo tinh thần “đổi mới tư duy xây dựng pháp luật theo hướng vừa bảo đảm yêu cầu quản lý nhà nước, vừa khuyến khích sáng tạo, tạo không gian phát triển mới, giải phóng toàn bộ sức sản xuất, khơi thông mọi nguồn lực để phát triển, dứt khoát từ bỏ tư duy “không quản được thì cấm”, “không biết thì không quản”; đề cao phương pháp quản lý theo kết quả”. Tiếp tục thực hiện và đánh giá hiệu quả Đề án hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) của tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

- Tiếp tục thi hành có hiệu quả Luật Ban hành văn bản QPPL và các văn bản có liên quan; kịp thời tổ chức thực hiện Luật Ban hành văn bản QPPL (sửa đổi) sau khi được Quốc hội ban hành. Thực hiện tốt các giải pháp nâng cao chất lượng công tác xây dựng và thi hành pháp luật; đổi mới tư duy trong công tác xây dựng pháp luật, tập trung kiểm soát quyền lực nhằm ngăn ngừa tình trạng tham nhũng, lợi ích nhóm, lợi ích cục bộ đã được xác định tại Quy định số 178-QĐ/TW ngày 27/6/2024 của Bộ Chính trị và chỉ đạo của Tổng Bí thư Tô Lâm tại buổi làm việc với Ban cán sự Đảng Bộ Tư pháp.

- Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác thẩm định đề nghị xây dựng văn bản QPPL, thẩm định dự thảo văn bản QPPL; theo dõi sát kết quả tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định của cơ quan chủ trì soạn thảo; kiểm soát chặt chẽ việc quy định thủ tục hành chính, chú trọng đánh giá tác động chính sách, đánh giá tác động

của thủ tục hành chính trong lập đề nghị xây dựng văn bản QPPL và soạn thảo dự thảo văn bản QPPL; đảm bảo cải cách triệt để thủ tục hành chính, giảm chi phí, tạo thuận lợi cao nhất cho người dân, doanh nghiệp.

- Tập trung rà soát, góp ý, thẩm định văn bản QPPL liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của các ngành, gắn với việc sắp xếp tổ chức bộ máy theo Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của Hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

- Chủ động xây dựng Kế hoạch xây dựng văn bản QPPL của Tỉnh trong năm, đồng thời tổ chức theo dõi, đôn đốc, kiểm soát chặt chẽ tình hình xây dựng, ban hành văn bản được giao quy định chi tiết, từ đó đề xuất các giải pháp để hạn chế cơ bản và tiến tới chấm dứt tình trạng chậm, nợ ban hành văn bản được giao quy định chi tiết.

- Tăng cường công tác kiểm tra, xử lý văn bản trái pháp luật; chú trọng rà soát, xử lý văn bản QPPL còn mâu thuẫn, chồng chéo, bất cập nhằm góp phần hoàn thiện hệ thống văn bản QPPL, nâng cao hiệu quả tổ chức thi hành pháp luật. Cập nhật đầy đủ, kịp thời, chính xác văn bản QPPL thuộc trách nhiệm, thẩm quyền của Tỉnh trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật theo quy định.

- Tổ chức thực hiện hiệu quả Đề án “Ứng dụng công nghệ số trong việc tiếp nhận, xử lý thông tin, phản ánh vướng mắc trong hệ thống văn bản QPPL” sau khi Bộ Tư pháp ban hành; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giới thiệu, hướng dẫn, khai thác sử dụng Bộ Pháp điển để đáp ứng việc tiếp cận, tìm hiểu, sử dụng pháp luật theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp; Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án phát triển nguồn nhân lực làm công tác tham mưu xây dựng pháp luật đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ đến năm 2030.

- Tiếp tục tăng cường công tác theo dõi thi hành pháp luật; thường xuyên chỉ đạo rà soát, đánh giá, tổng kết tình hình tổ chức thi hành pháp luật, nhằm kịp thời phát hiện những khó khăn, vướng mắc, cản trở hoạt động đầu tư, kinh doanh của doanh nghiệp cũng như đời sống của Nhân dân, các vấn đề mới phát sinh cần điều chỉnh để kịp thời sửa đổi, bổ sung hoặc đề xuất cơ quan có thẩm quyền sửa đổi để phù hợp với tình hình thực tiễn.

- Thực hiện hiệu quả Kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2025. Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả, thực chất các giải pháp nâng cao điểm số, thứ hạng Chỉ số chi phí tuân thủ pháp luật (Chỉ số B1).

- Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm, hiệu quả Luật Xử lý vi phạm hành chính, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính và các văn bản hướng dẫn thi hành; triển khai Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính; Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 19/2020/NĐ-CP ngày 12/02/2020 của Chính phủ về kiểm tra, xử lý kỷ luật trong thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính sau khi được Chính phủ ban hành.

- Tăng cường kiểm tra liên ngành, tập huấn chuyên sâu, hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ, truyền thông về xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật. Tập trung xây dựng phần mềm quản lý xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh.

- Tiếp tục triển khai có trọng tâm, hiệu quả, thực chất các nhiệm vụ được giao tại Đề án “Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp giai đoạn 2021 - 2030”, Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành cho doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2021 - 2025 và tổng kết 05 năm thực hiện Chương trình này trên địa bàn tỉnh, đồng thời, nghiên cứu định hướng xây dựng và thực hiện Chương trình trong giai đoạn tiếp theo trên cơ sở Chương trình của Bộ và thực tiễn yêu cầu của địa phương.

(nhiệm vụ cụ thể tại Phụ lục I kèm theo Kế hoạch)

2.2. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; chuẩn tiếp cận pháp luật; pháp chế; bồi thường Nhà nước

a) Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

- Đổi mới mạnh mẽ, hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL) và xây dựng văn hóa tuân thủ pháp luật trong cán bộ, Nhân dân trên địa bàn tỉnh theo tinh thần Kết luận số 80-KL/TW ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư, Quyết định số 1521/QĐ-TTg ngày 06/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 80-KL/TW, Chỉ thị số 02/CT-TU ngày 04/12/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Luật PBGDPL và các văn bản hướng dẫn thi hành, nhất là Nghị quyết số 27-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng và ý kiến chỉ đạo của Tổng Bí thư Tô Lâm. Tiếp tục triển khai có chất lượng Quyết định số 1427/QĐ-UBND ngày 15/5/2019 của UBND tỉnh phê duyệt Đề án “Tăng cường công tác PBGDPL trên địa bàn tỉnh”; Kế hoạch số 171/KH-UBND ngày 12/5/2022 của UBND tỉnh về thực hiện Đề án “Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản QPPL giai đoạn 2022 - 2027”; Kế hoạch số 376/KH-UBND ngày 07/10/2022 của UBND tỉnh về triển khai Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh”;... góp phần đưa chính sách pháp luật đi vào cuộc sống, phục vụ đắc lực việc thực hiện nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế - xã hội của Tỉnh, đặc biệt là phục vụ Đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2025 - 2030.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác PBGDPL. Trọng tâm là ban hành Đề án chuyển đổi số trong công tác PBGDPL trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2025 - 2030 và xây dựng Cổng Thông tin điện tử về PBGDPL tỉnh Hà Tĩnh. Triển khai hiệu quả Đề án “Chuyển đổi số trong công tác PBGDPL giai đoạn 2025 - 2030” sau khi Thủ tướng Chính phủ ban hành.

- Phát huy hiệu quả vai trò của Hội đồng Phối hợp PBGDPL các cấp và thực hiện đầy đủ trách nhiệm của thành viên Hội đồng trong hướng dẫn, chỉ đạo, triển khai thực hiện công tác PBGDPL thuộc phạm vi quản lý; tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác phối hợp, quản lý nhà nước về PBGDPL, trọng tâm là chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ, giải quyết, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc; kiểm tra, sơ kết, tổng kết, xây dựng, nhân rộng các cách thức, mô hình PBGDPL mới có hiệu

quả; thực hiện đánh giá hiệu quả công tác PBGDPL theo hướng lượng hóa kết quả đầu ra, ý thức chấp hành pháp luật là thước đo hiệu quả công tác PBGDPL. Hướng dẫn tuyên truyền, phổ biến các luật, pháp lệnh, chính sách mới ban hành của Trung ương, của Tỉnh.

- Tổ chức tổng kết 05 năm thực hiện Kết luận số 80-KL/TW ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác PBGDPL, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, Nhân dân, Chỉ thị số 02-CT/TU ngày 04/12/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Quyết định số 1521/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ tại địa phương bằng hình thức phù hợp.

- Tích cực triển khai công tác truyền thông chính sách trong quá trình xây dựng văn bản QPPL, bám sát thực tiễn, nhiệm vụ được giao tại Nghị định số 59/2024/NĐ-CP. Thực hiện có hiệu quả Đề án “Tổ chức truyền thông dự thảo chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản QPPL giai đoạn 2022 - 2027”; lồng ghép thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2024 - 2030”.

- Rà soát, kiện toàn Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh; Báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh và chỉ đạo, hướng dẫn rà soát, kiện toàn nguồn nhân lực thực hiện công tác PBGDPL ở cấp huyện, cấp xã. Chỉ đạo, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 130/2024/NQ-HĐND ngày 18/7/2024 của HĐND tỉnh quy định mức chi thực hiện công tác PBGDPL, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh. Hưởng ứng và tham gia có chất lượng cuộc thi Báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh giỏi theo phát động của Bộ Tư pháp.

- Thực hiện nghiêm túc việc thông cáo báo chí đối với các văn bản QPPL do HĐND, UBND tỉnh ban hành.

b) Công tác hòa giải ở cơ sở

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả Luật Hòa giải ở cơ sở, các văn bản hướng dẫn thi hành và các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 315/QĐ-TTg ngày 17/4/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Nâng cao năng lực cho đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2024 - 2030”.

- Tập trung củng cố, kiện toàn mạng lưới tổ hòa giải ở cơ sở và đội ngũ hòa giải viên; huy động đội ngũ luật sư, luật gia, thẩm phán, kiểm sát viên, người có hiểu biết pháp luật tham gia công tác hòa giải ở cơ sở;

- Nâng cao chất lượng công tác hòa giải ở cơ sở nhằm giải quyết hiệu quả các mâu thuẫn, tranh chấp trong nội bộ Nhân dân, tạo sự đoàn kết trong cộng đồng dân cư; chỉ đạo, hướng dẫn triển khai, xây dựng nhân rộng mô hình hòa giải điển hình.

- Tiếp tục nghiên cứu, đề xuất các giải pháp đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác hòa giải ở cơ sở, đáp ứng yêu cầu, bối cảnh phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, của Tỉnh. Nâng cao tỷ lệ vụ việc hòa giải thành trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

c) Công tác xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật gắn với xây dựng nông thôn mới; pháp chế; bồi thường nhà nước

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, Thông tư số 09/2021/TT-BTP ngày 15/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn thi hành Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg, Quyết định số 1143/QĐ-BTP ngày 20/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành hướng dẫn nội dung tiêu chí, chỉ tiêu “Tiếp cận pháp luật” trong đánh giá nông thôn mới và đô thị văn minh.

- Tiếp tục tổ chức thực hiện hiệu quả Nghị định số 56/2024/NĐ-CP ngày 18/5/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 55/2011/NĐ-CP ngày 04/7/2011 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của tổ chức pháp chế và Thông tư hướng dẫn của Bộ Tư pháp sau khi được ban hành. Trong đó, tập trung kiện toàn tổ chức pháp chế, người làm công tác pháp chế tại các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh.

- Tiếp tục thi hành hiệu quả Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành, Quyết định số 2422/QĐ-UBND ngày 22/9/2023 của UBND tỉnh về ban hành Quy chế phối hợp thực hiện công tác bồi thường Nhà nước trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

(nhiệm vụ cụ thể tại Phụ lục II kèm theo Kế hoạch)

2.3. Công tác hộ tịch, quốc tịch, chứng thực, nuôi con nuôi, lý lịch tư pháp, đăng ký biện pháp bảo đảm

- Tiếp tục chú trọng thực hiện, bám sát các quy định trong văn QPPL và nhiệm vụ được giao trong lĩnh vực hộ tịch, quốc tịch, chứng thực; triển khai thực hiện Đề án “Thí điểm liên thông dữ liệu cấp Giấy chứng sinh, Giấy báo tử, thông tin tử vong để thực hiện thủ tục đăng ký khai sinh, đăng ký khai tử trên môi trường điện tử” và Dự án “Xây dựng Cơ sở dữ liệu hộ tịch” trên địa bàn tỉnh theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp. Xây dựng Tài liệu hướng dẫn xử lý các sai sót thường gặp trong công tác hộ tịch, chứng thực, nuôi con nuôi để làm tài liệu nghiệp vụ cho cán bộ tư pháp cơ sở; Chỉ đạo các địa phương tăng cường chứng thực bản sao điện tử từ bản chính, phấn đấu đạt tỷ lệ 100%. Tiếp tục đẩy mạnh triển khai nhiệm vụ tại Đề án 06 của Thủ tướng Chính phủ. Chủ động hướng dẫn công tác hộ tịch ở cơ sở, liên hệ với Bộ Tư pháp để kịp thời xử lý các khó khăn, vướng mắc (nếu có) phát sinh khi sắp xếp các đơn vị hành chính.

- Tiếp tục triển khai thực hiện tốt Luật Nuôi con nuôi, các văn bản hướng dẫn thi hành và các văn bản chỉ đạo của cấp trên. Tăng cường quản lý Nhà nước trong lĩnh vực nuôi con nuôi, phối hợp liên ngành trong giải quyết việc nuôi con nuôi. Tổ chức kiểm tra chuyên đề về công tác nuôi con nuôi trên địa bàn toàn tỉnh, kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các sai phạm (nếu có). Tổng kết 15 năm thi hành Luật Nuôi con nuôi trên địa bàn tỉnh.

- Tiếp tục phối hợp thực hiện tốt nhiệm vụ xây dựng và quản lý Cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp, cấp Phiếu lý lịch tư pháp theo quy định.

- Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm, hiệu quả Nghị định số 21/2021/NĐ-CP ngày 19/3/2021 của Chính phủ quy định thi hành Bộ luật Dân sự về bảo đảm

thực hiện nghĩa vụ và Nghị định số 99/2022/NĐ-CP ngày 30/11/2022 của Chính phủ về đăng ký biện pháp bảo đảm.

2.4. Công tác hỗ trợ tư pháp

- Thực hiện hiệu quả Kết luận số 69-KL/TW ngày 24/02/2020 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 30/3/2009 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với tổ chức và hoạt động của luật sư trên địa bàn tỉnh. Tăng cường công tác bồi dưỡng, xây dựng và phát triển đội ngũ luật sư có bản lĩnh chính trị, đạo đức nghề nghiệp, am hiểu pháp luật, giỏi kỹ năng hành nghề và ngoại ngữ, đáp ứng yêu cầu cải cách tư pháp và hội nhập quốc tế, trọng tâm là ban hành, tổ chức thực hiện Đề án chính sách phát triển nghề luật sư trên địa bàn tỉnh với việc tổ chức lớp đào tạo nghiệp vụ luật sư, bồi dưỡng nghiệp vụ hàng năm, thu hút luật sư giỏi vào việc tham gia giải quyết các vấn đề pháp lý của Tỉnh,...

- Tập trung triển khai Luật Công chứng (sửa đổi), Nghị quyết số 172/NQ-CP ngày 19/11/2020 của Chính phủ về chính sách phát triển nghề công chứng, Quyết định số 1873/QĐ-UBND ngày 07/8/2023 của UBND tỉnh ban hành Đề án tăng cường quản lý Nhà nước trong hoạt động công chứng trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước trong lĩnh vực công chứng, bảo đảm vai trò định hướng, điều tiết của Nhà nước trong việc hỗ trợ và kiểm soát phát triển nghề công chứng. Nghiên cứu xây dựng Cơ sở dữ liệu công chứng, chứng thực trên địa bàn tỉnh.

- Tăng cường công tác quản lý Nhà nước trong hoạt động đấu giá tài sản. Kịp thời hướng dẫn, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản; chú trọng công tác thanh tra, kiểm tra công tác đấu giá nói chung và quyền khai thác khoáng sản nói riêng do các tổ chức đấu giá tài sản điều hành trên địa bàn tỉnh để kịp thời phát hiện sai sót, hạn chế, từ đó chấn chỉnh và xử lý nghiêm (nếu có); tập trung xây dựng Trang Thông tin đấu giá trực tuyến và Đề án về chính sách hỗ trợ phát triển Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản tỉnh.

- Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 438/KH-UBND ngày 13/12/2019 của UBND tỉnh về việc thực hiện Quyết định số 250/QĐ-TTg ngày 28/02/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tiếp tục đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động giám định tư pháp. Phối hợp triển khai các biện pháp hỗ trợ cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ hoạt động giám định cho tổ chức giám định tư pháp công lập trong lĩnh vực y tế.

- Tăng cường công tác quản lý Nhà nước về hỗ trợ tư pháp, chú trọng công tác kiểm tra, thanh tra chuyên ngành, kịp thời xử lý nghiêm các vi phạm và đề xuất các giải pháp phòng ngừa, hạn chế hành vi vi phạm pháp luật trong các lĩnh vực quản lý nhạy cảm, phức tạp; nâng cao trách nhiệm tự quản của các tổ chức xã hội - nghề nghiệp trong lĩnh vực luật sư, công chứng.

2.5. Công tác trợ giúp pháp lý

- Tiếp tục tổ chức thi hành hiệu quả Luật Trợ giúp pháp lý (TGPL), nội dung TGPL tại Luật Tư pháp người chưa thành niên, Luật Phòng chống mua bán người

(sửa đổi) và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành. Triển khai hiệu quả 04 Chương trình mục tiêu quốc gia (trong đó, tiếp tục thực hiện nội dung TGPL trong 03 Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025, gồm: phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc và miền núi giai đoạn 2021 - 2025; xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025; Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025; triển khai mới Chương trình mục tiêu quốc gia về phòng, chống ma túy đến năm 2030). Nâng cao số lượng và chất lượng vụ việc tham gia tố tụng, đổi mới hoạt động tranh tụng đáp ứng yêu cầu cải cách tư pháp; đẩy mạnh truyền thông về TGPL, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác TGPL.

- Tăng cường và nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý Nhà nước về TGPL; phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan trong nâng cao hiệu quả công tác TGPL, nhất là TGPL trong tố tụng; theo dõi, kiểm tra công tác phối hợp liên ngành về TGPL trong hoạt động tố tụng tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh để tiếp tục tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về công tác TGPL, đặc biệt là công tác phối hợp về người thực hiện TGPL trực tại Tòa án, trong điều tra hình sự, tham gia phiên tòa trực tuyến.

(nhiệm vụ cụ thể tại Phụ lục III kèm theo Kế hoạch)

2.6. Công tác thanh tra, kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng trong ngành Tư pháp

- Tiếp tục thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Thực hiện tốt nhiệm vụ thành viên Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực tỉnh. Thực hiện đúng quy định về kê khai, công khai tài sản, thu nhập đối với công chức, viên chức ngành Tư pháp theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng.

- Tăng cường, nâng cao chất lượng, hiệu quả thanh tra hành chính, thanh tra chuyên ngành, tập trung vào những lĩnh vực dễ xảy ra vi phạm, dư luận xã hội quan tâm như: công chứng, đấu giá tài sản, luật sư, hộ tịch, chứng thực, nuôi con nuôi; tranh tra trách nhiệm của người đứng đầu các đơn vị trực thuộc trong thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng. Thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kết luận thanh tra, quyết định xử lý sau thanh tra.

- Tiếp tục triển khai Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về việc tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo.

2.7. Công tác xây dựng ngành

- Củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy, biên chế của ngành Tư pháp đảm bảo tinh gọn, mạnh, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả gắn với cơ cấu lại đội ngũ công chức, viên chức đủ phẩm chất, năng lực, ngang tầm nhiệm vụ, có biên chế hợp lý theo đúng chủ trương, định hướng của Trung ương, của Tỉnh, đặc biệt là chỉ đạo của Tổng Bí thư Tô Lâm tại buổi làm việc với Bộ Tư pháp và Thông báo kết luận số 550/TB-UBND của Chủ tịch UBND tỉnh Võ Trọng Hải tại buổi làm việc với Sở Tư pháp. Triển khai Đề án vị trí việc làm trong ngành Tư pháp sau khi được UBND tỉnh phê duyệt Bảng mô tả công việc và khung năng lực vị trí việc làm.

- Ban hành Đề án đổi mới tổ chức và hoạt động các đơn vị sự nghiệp ngành Tư pháp. Thực hiện tốt công tác tuyển dụng, đào tạo, quy hoạch, bổ nhiệm, luân chuyển, điều động công chức, viên chức; đánh giá công chức, viên chức theo hướng thực chất, trên cơ sở công việc và sản phẩm cụ thể; siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính.

- Tiếp tục đổi mới công tác đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức ngành Tư pháp, nhất là đội ngũ cán bộ tư pháp cơ sở. Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, năng lực thực hiện nhiệm vụ và đạo đức công vụ cho đội ngũ này, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Quyết định số 682/QĐ-BTP ngày 07/5/2021 của Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch Ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển Chính phủ số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trong hoạt động của ngành Tư pháp giai đoạn 2021 - 2025; Quyết định số 983/QĐ-BTP ngày 10/6/2021 của Bộ Tư pháp về việc ban hành Kế hoạch “Chuyển đổi số ngành Tư pháp giai đoạn 2020 - 2025, định hướng đến năm 2030”. Trong đó, tập trung xây dựng các phần mềm chuyên ngành trong lĩnh vực công chứng, chứng thực, đấu giá tài sản, xử lý vi phạm hành chính, phổ biến, giáo dục pháp luật; đầu tư xây dựng phòng họp trực tuyến; tăng tỷ lệ hồ sơ dịch vụ công trực tuyến phát sinh trong lĩnh vực tư pháp.

- Hướng mạnh công tác tư pháp về cơ sở; tổ chức giao ban nghiệp vụ hàng quý giữa Sở, Phòng Tư pháp cấp huyện và công chức Tư pháp - Hộ tịch cấp xã thông qua hình thức trực tuyến. Phòng Tư pháp có trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện công tác tư pháp, đặc biệt là các khó khăn, vướng mắc ở cơ sở về Sở Tư pháp trước ngày 10 của tháng cuối quý để tổng hợp phục vụ giao ban.

- Tăng cường công tác nghiên cứu khoa học pháp lý, trước hết là những vấn đề thuộc chức năng, nhiệm vụ của ngành Tư pháp, qua đó sắp xếp, đổi mới các lĩnh vực công tác có liên quan, tạo sự chuyển biến tích cực trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của ngành, đóng góp tích cực hơn cho sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Phát huy vai trò, tiếp tục tập trung nguồn lực, trí tuệ của ngành Tư pháp và các cơ quan, đơn vị, địa phương trong tham mưu, giúp UBND cùng cấp xử lý tốt các vấn đề pháp lý trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội, hội nhập quốc tế, trong đó có việc phòng ngừa và giải quyết các tranh chấp đầu tư quốc tế. Thực hiện nghiêm Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 21/5/2024 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng ngừa và giải quyết tranh chấp đầu tư quốc tế và Quyết định số 14/2020/QĐ-TTg ngày 08/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế phối hợp trong giải quyết tranh chấp đầu tư quốc tế.

- Phát động và tổ chức thực hiện tốt các hoạt động kỷ niệm 80 năm Ngày truyền thống ngành Tư pháp Việt Nam và Đại hội thi đua yêu nước ngành Tư pháp lần thứ VI, gắn với đẩy mạnh giáo dục truyền thống cho toàn thể công chức, viên chức, người lao động ngành Tư pháp Hà Tĩnh, bảo đảm trang trọng, thiết thực, tiết kiệm, hiệu quả. Thực hiện tốt trách nhiệm của Trưởng Cụm thi đua cơ quan tư pháp các tỉnh Bắc Trung Bộ, Phó trưởng Khối thi đua Nội chính.

- Tổ chức có hiệu quả, thiết thực phong trào thi đua do Bộ Tư pháp, Tỉnh ủy,

UBND tỉnh phát động, thúc đẩy sự lan tỏa các phong trào thi đua; chỉ đạo Sở Tư pháp ban hành tiêu chí thi đua, xếp hạng các Phòng, Trung tâm thuộc Sở Tư pháp và Phòng Tư pháp các huyện, thành phố, thị xã. Thực hiện hiệu quả công tác khen thưởng cho các tập thể, cá nhân theo quy định.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trên cơ sở các nội dung của Kế hoạch, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh, các đơn vị có liên quan, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã có trách nhiệm chỉ đạo xây dựng Kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện ở đơn vị, địa phương mình và báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh (qua Sở Tư pháp) chậm nhất 15 ngày kể từ ngày Kế hoạch được ban hành.

2. Sở Tư pháp theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch này; định kỳ hàng tháng, 06 tháng, năm và đột xuất, tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh và cơ quan có thẩm quyền theo quy định. Kịp thời tham mưu đề xuất những nhiệm vụ cần được ưu tiên tập trung chỉ đạo giải quyết dứt điểm trong từng thời gian cụ thể; lựa chọn, đề xuất UBND tỉnh biểu dương, khen thưởng các cơ quan, đơn vị và cá nhân có thành tích xuất sắc trong quá trình triển khai công tác tư pháp năm 2025.

Quá trình thực hiện, trường hợp có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị, địa phương phản ánh về Sở Tư pháp để được hướng dẫn, giải quyết; trường hợp vượt thẩm quyền, Sở Tư pháp tổng hợp, báo cáo, đề xuất UBND tỉnh và cơ quan có thẩm quyền theo quy định./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Nội chính - Tỉnh ủy;
- Ban Pháp chế - HĐND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Chánh VP, các PCVP UBND tỉnh;
- Trung tâm CB-TH;
- Lưu: VT, NC₃.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Hồng Lĩnh

PHỤ LỤC I
Công tác xây dựng, kiểm tra, tự kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật; quản lý xử lý vi phạm
hành chính; theo dõi thi hành pháp luật; hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp năm 2025
(kèm theo Kế hoạch số: /KH-UBND ngày / /2025 của UBND tỉnh)

STT	Nội dung thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
I	CÔNG TÁC XÂY DỰNG VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT			
1	Ban hành Kế hoạch xây dựng văn bản QPPL của tỉnh năm 2025.	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp huyện	Tháng 02/2025
2	Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 10/2018/QĐ-UBND ngày 06/4/2018 của UBND tỉnh ban hành Quy chế phối hợp trong công tác xây dựng, kiểm tra, tự kiểm tra, xử lý; rà soát, hệ thống hóa và cập nhật vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật, hệ thống công báo điện tử tỉnh.	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp huyện	Tháng 10/2025
3	Tổ chức Tọa đàm về công tác thể chế.	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp huyện	Tháng 4/2025
4	Tổ chức thẩm định, góp ý kịp thời, có chất lượng các dự thảo văn bản QPPL	Sở Tư pháp; UBND cấp huyện	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh	Trong năm 2025
5	Rà soát Luật; Nghị quyết của Quốc hội; Pháp lệnh, Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Lệnh, Quyết định của Chủ tịch nước; Nghị định của Chính phủ; Thông tư của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ ban hành trong năm 2024, năm 2025 để xác định nội dung giao HĐND, UBND tỉnh quy định chi tiết thi hành	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh thực hiện rà soát gửi Sở Tư pháp tổng hợp	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh gửi kết quả rà soát về Sở Tư pháp trước ngày 25 hàng tháng
6	Tiếp tục cập nhật kịp thời, đầy đủ các văn bản QPPL của Tỉnh trên Hệ thống công báo điện tử tỉnh và Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật để tạo điều kiện thuận lợi cho việc tiếp cận, tìm hiểu, áp dụng pháp luật của các cơ quan, tổ chức, cá nhân và công tác quản lý hệ thống pháp luật của cơ quan Nhà nước	Văn phòng UBND tỉnh (Hệ thống Công báo điện tử tỉnh)	Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh; các sở, ban, ngành cấp tỉnh	Ngay sau khi văn bản được ban hành
		Sở Tư pháp (Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật)	Văn phòng UBND tỉnh; Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh; các sở, ban, ngành cấp tỉnh	

STT	Nội dung thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
7	Ban hành văn bản được giao quy định chi tiết theo thẩm quyền của UBND tỉnh, trình HĐND ban hành các văn bản được giao quy định chi tiết tại các văn bản của Trung ương	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh được giao chủ trì	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp huyện có liên quan	Trong năm 2025
8	Theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn công tác xây dựng văn bản QPPL cho các sở, ban, ngành cấp tỉnh và địa phương	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp huyện	Trong năm 2025
9	Thực hiện hiệu quả Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án phát triển nguồn nhân lực làm công tác tham mưu xây dựng pháp luật đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ đến năm 2030	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp huyện	Trong năm 2025 (có cụ thể Kế hoạch triển khai)
10	Tổ chức 03 lớp tập huấn nghiệp vụ về công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp huyện	Quý I/2025
II	CÔNG TÁC TỰ KIỂM TRA, KIỂM TRA, RÀ SOÁT VĂN BẢN QPPL			
1	Tự kiểm tra thường xuyên văn bản do UBND tỉnh ban hành trong năm	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh	Trong năm 2025
2	Tổ chức tự kiểm tra văn bản QPPL do UBND tỉnh ban hành từ trước đến nay trong lĩnh vực: Kế hoạch và Đầu tư; Nội vụ; Giáo dục và đào tạo; Thông tin và truyền thông	Sở Tư pháp	Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Nội vụ; Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở Thông tin và Truyền thông ¹	Tháng 9/2025
3	Kiểm tra văn bản QPPL do cấp huyện ban hành trong năm	Sở Tư pháp	UBND cấp huyện	Thực hiện kiểm tra ngay sau khi nhận được văn bản
4	Công bố danh mục văn bản QPPL của HĐND, UBND tỉnh hết hiệu lực một phần và toàn bộ trong năm 2024	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh	Tổng hợp báo cáo UBND tỉnh trong tháng 01/2025
5	Thực hiện rà soát văn bản QPPL do HĐND, UBND tỉnh ban hành ngay sau khi có căn cứ để rà soát hoặc khi có yêu cầu của cấp trên	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh	Sở Tư pháp; UBND cấp huyện	Trong năm 2025 hoặc khi có yêu cầu của cơ quan cấp trên

¹ Lĩnh vực và cơ quan phối hợp sẽ thực hiện theo lĩnh vực và tên gọi tại thời điểm kiểm tra.

STT	Nội dung thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
III	CÔNG TÁC QUẢN LÝ XỬ LÝ VI PHẠM HÀNH CHÍNH			
1	Tiếp tục tổ chức triển khai có hiệu quả Luật Xử lý vi phạm hành chính, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính và các văn bản hướng dẫn thi hành; rà soát, theo dõi tình hình áp dụng các văn bản QPPL về xử lý vi phạm hành chính thuộc phạm vi, lĩnh vực quản lý; kịp thời kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung các quy định không khả thi, không phù hợp với thực tiễn hoặc chồng chéo, mâu thuẫn	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp huyện	Sở Tư pháp	Trong năm 2025
2	Tổng hợp kiến nghị, phản ánh của các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp huyện về những vướng mắc trong quá trình thực thi pháp luật về xử lý vi phạm hành chính tại địa phương; kiến nghị Chính phủ, Bộ Tư pháp, các Bộ, ngành Trung ương xem xét, hướng dẫn, sửa đổi, bổ sung để nâng cao hiệu quả công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp huyện	Trong năm 2025
3	Triển khai Dự án xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về xử lý vi phạm hành chính	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp huyện	Tháng 12/2025
4	Xây dựng tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ công tác xử lý vi phạm hành chính	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp huyện	Sau khi Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 118/2021/NĐ-CP được ban hành
5	Ban hành Kế hoạch kiểm tra việc thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính tại một số cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp huyện	Trước 15/3/2025
6	Thu thập, xử lý thông tin về tình hình thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính: tiếp nhận, thu thập, phân loại phản ánh, kiến nghị của cá nhân, cơ quan, tổ chức và thông tin trên các phương tiện thông tin đại chúng về tình hình thi hành pháp luật; xem xét, nghiên cứu, kiểm tra các phản ánh, kiến nghị; xử lý hoặc kiến nghị xử lý thông tin được phản ánh	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp huyện	Trong năm 2025
7	Tổ chức Hội nghị tập huấn, Tọa đàm hoặc ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về công tác xử lý vi phạm hành chính	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp huyện	Tháng 5/2025
8	Kiểm tra công tác xử lý vi phạm hành chính tại một số cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp huyện	Tháng 6/2025
9	Thực hiện chế độ báo cáo về công tác xử lý vi phạm hành chính	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp huyện	Theo định kỳ và đột xuất khi có yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền

STT	Nội dung thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
IV	CÔNG TÁC THEO DÕI THI HÀNH PHÁP LUẬT			
1	Tiếp tục đôn đốc, theo dõi việc thực hiện cắt giảm chi phí tuân thủ pháp luật, góp phần tiếp tục cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp huyện	Sở Tư pháp	Trong năm 2025
2	Ban hành văn bản hướng dẫn về công tác theo dõi thi hành pháp luật hoặc lồng ghép trong văn bản về công tác thể chế	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp huyện	Tháng 3/2025
3	Tổng kết thực tiễn thi hành chính sách đặc thù được quy định tại các Nghị quyết của Tỉnh nhiệm kỳ 2021 - 2025 từ đó tham mưu sửa đổi bổ sung cho phù hợp hoặc ban hành chính sách mới đảm bảo tính khả thi, tạo cơ chế thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của Tỉnh	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp huyện	Tháng 3/2025
4	Ban hành Kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật trong các lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2025	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp huyện	Sau khi có Kế hoạch do Thủ tướng Chính phủ ban hành
5	Thu thập, xử lý thông tin về tình hình thi hành pháp luật: tiếp nhận, thu thập, phân loại phản ánh, kiến nghị của cá nhân, cơ quan, tổ chức và thông tin trên các phương tiện thông tin đại chúng về tình hình thi hành pháp luật; xem xét, nghiên cứu, kiểm tra các phản ánh, kiến nghị; xử lý hoặc kiến nghị xử lý thông tin được phản ánh	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp huyện	Trong năm 2025
6	Kiểm tra công tác theo dõi thi hành pháp luật tại một số cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp huyện	Tháng 6/2025
7	Rà soát, đánh giá việc thực hiện các chính sách đã tham mưu ban hành trong năm để đánh giá tính khả thi, hiệu quả, phát hiện vướng mắc, bất cập để sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ cho phù hợp	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh	Tháng 11/2025
8	Theo dõi và báo cáo tình hình ban hành nội dung giao quy định chi tiết tại các văn bản của Trung ương	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp huyện	Sau khi các Luật mới được ban hành
9	Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất về công tác theo dõi thi hành pháp luật	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp huyện	Theo định kỳ và đột xuất khi có yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền

STT	Nội dung thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
V	CÔNG TÁC HỖ TRỢ PHÁP LÝ CHO DOANH NGHIỆP			
1	Triển khai hiệu quả Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ chuyên gia pháp lý tư vấn cho địa phương khi tham gia giải quyết tranh chấp đầu tư quốc tế giai đoạn 2025 - 2030	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp huyện	Trong năm 2025
2	Tọa đàm/tập huấn về một số vấn đề liên quan đến công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp huyện	Sở Tư pháp	Tháng 6/2025
3	Xây dựng Tờ Thông tin hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp Hà Tĩnh	Sở Tư pháp		Hàng tháng
4	Tổ chức Cuộc thi tìm hiểu pháp luật trực tuyến liên quan đến doanh nghiệp	Sở Tư pháp	Các cơ quan có liên quan	Tháng 8/2025
5	Xây dựng tài liệu hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp	Sở Tư pháp		Tháng 9/2025
6	Xây dựng Chương trình Pháp luật đời sống để chào mừng ngày Doanh nhân Việt Nam (13/10)	Sở Tư pháp	Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, các cơ quan có liên quan	Tháng 10/2025

PHỤ LỤC II
Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hoà giải ở cơ sở;
chuẩn tiếp cận pháp luật; pháp chế và bồi thường nhà nước năm 2025
(kèm theo Kế hoạch số: /KH-UBND ngày / /2025 của UBND tỉnh)

STT	Nội dung thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
I	CÔNG TÁC PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT			
1	Ban hành Kế hoạch hoạt động của Hội đồng Phối hợp PBGDPL cấp tỉnh, cấp huyện	Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh, cấp huyện	Các cơ quan, tổ chức có liên quan	Tháng 02/2025
2	Rà soát, kiện toàn, nâng cao chất lượng hoạt động của Hội đồng Phối hợp PBGDPL cấp tỉnh, cấp huyện	Sở Tư pháp; UBND cấp huyện	Các cơ quan, tổ chức có liên quan	Tháng 10/2025 hoặc khi có biến động về thành viên Hội đồng
3	Nâng cao chất lượng phối hợp trong tổ chức thực hiện các hoạt động PBGDPL	Sở Tư pháp; UBND cấp huyện	Các cơ quan, tổ chức có liên quan	Trong năm 2025
4	Xây dựng Cổng Thông tin điện tử về PBGDPL	Sở Tư pháp	Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Tài chính và các cơ quan liên quan	Trong năm 2025
5	Ban hành Đề án “ <i>Chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2025 - 2030</i> ” và triển khai thực hiện Đề án “ <i>Chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2025 - 2030</i> ” sau khi Thủ tướng Chính phủ ban hành.	Sở Tư pháp	Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Tài chính và các đơn vị liên quan	- Trình ban hành Đề án của tỉnh: Tháng 3/2025; - Thực hiện Đề án của trung ương: Sau khi Thủ tướng Chính phủ ban hành.
6	Hướng dẫn tuyên truyền, PBGDPL hàng quý	Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh, cấp huyện	Các cơ quan, tổ chức có liên quan	Trước ngày mùng 05 tháng đầu tiên của quý

STT	Nội dung thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
7	Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 487/KH-UBND ngày 16/12/2020 của UBND tỉnh về thực hiện Kết luận số 80-KL/TW ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư, Quyết định số 1521/QĐ-TTg ngày 06/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ, Chỉ thị số 02/CT-TU ngày 04/12/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác PBGDPL, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, Nhân dân trên địa bàn tỉnh	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh; UBND cấp huyện	Trong năm 2025
8	Tiếp tục tổ chức triển khai, thực hiện hiệu quả các Chương trình, Đề án về công tác PBGDPL trên địa bàn tỉnh, đặc biệt là Đề án “ <i>Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản QPPL giai đoạn 2022 - 2027</i> ”; Đề án “ <i>Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh</i> ”; Đề án “ <i>Tăng cường công tác PBGDPL trên địa bàn tỉnh</i> ” và các đề án mới do Trung ương ban hành...	Các sở, ban, ngành, tổ chức, đoàn thể cấp tỉnh; UBND cấp huyện	Các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan	Trong năm 2025
9	Tổ chức Cuộc thi tìm hiểu pháp luật trực tuyến	Sở Tư pháp; các sở, ban, ngành, tổ chức, đoàn thể cấp tỉnh; UBND cấp huyện	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Tháng 11/2025
10	Hưởng ứng Cuộc thi Báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh giỏi theo phát động của Bộ Tư pháp và các cuộc thi tìm hiểu pháp luật khác do trung ương tổ chức	Sở Tư pháp; các sở, ban, ngành, tổ chức, đoàn thể cấp tỉnh; UBND cấp huyện	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thực hiện theo Văn bản của Trung ương, của Tỉnh
11	Chú trọng công tác PBGDPL trong nhà trường, trong doanh nghiệp. Đẩy mạnh PBGDPL cho các đối tượng đặc thù, trọng tâm là người dân ở vùng dân tộc thiểu số, biên giới, ven biển, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; người lao động trong doanh nghiệp; nạn nhân bạo lực gia đình, người khuyết tật; người đang bị chấp hành hình phạt tù, người đang bị áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc phù hợp với lĩnh vực quản lý của ngành, địa phương	Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Liên đoàn Lao động tỉnh; Công an tỉnh; Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh; Bộ	Các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan	Trong năm 2025

STT	Nội dung thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
		Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh; các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, UBND cấp huyện		
12	Ban hành Kế hoạch hưởng ứng Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; đôn đốc các cơ quan, tổ chức, địa phương thực hiện nghiêm túc Kế hoạch	Sở Tư pháp; UBND cấp huyện	Các cơ quan, tổ chức, địa phương	Ban hành Kế hoạch trong tháng 9, thực hiện đến hết năm 2025
13	Kiểm toàn đội ngũ báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh, cấp huyện	Sở Tư pháp; các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương	Các cơ quan, đơn vị, địa phương	Trong năm 2025
14	Tổ chức bồi dưỡng kiến thức pháp luật và kỹ năng nghiệp vụ cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật; tuyên truyền viên pháp luật và các thành phần có liên quan thông qua các hình thức như: hội nghị tập huấn, tọa đàm, cung cấp tài liệu...	Sở Tư pháp; các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương	Các cơ quan, đơn vị, địa phương	Trong năm 2025
15	Ban hành Kế hoạch kiểm tra công tác PBGDPL tại một số đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh.	Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh, cấp huyện	Các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan	- Cấp tỉnh: tháng 4/2025; - Cấp huyện: tháng 5/2025.
16	Tổ chức kiểm tra công tác PBGDPL tại một số đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh.	Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh, cấp huyện	Các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan	Tháng 7/2025
17	Tổng kết 05 năm thực hiện Kết luận số 80-KL/TW ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư, Chỉ thị số 02-CT/TU ngày 04/12/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Quyết định số 1521/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và công tác PBGDPL năm 2025 gắn với thi đua khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc	Sở Tư pháp	Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh; các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan	Tháng 11/2025
18	Chỉ đạo, đôn đốc thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 130/2024/NQ-HĐND ngày 18/7/2024 của HĐND tỉnh quy định mức chi thực hiện công tác PBGDPL, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.	Sở Tư pháp; các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương	Các cơ quan, đơn vị, địa phương	Tháng 3/2025

STT	Nội dung thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
19	Thực hiện nghiêm túc việc thông cáo báo chí đối với các văn bản QPPL do HĐND, UBND tỉnh ban hành	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh	03 ngày làm việc kể từ ngày văn bản QPPL được ban hành
II	CÔNG TÁC HÒA GIẢI Ở CƠ SỞ			
1	Ban hành Văn bản hướng dẫn công tác hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh	Sở Tư pháp; UBND cấp huyện	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh và các tổ chức thành viên; các cơ quan, tổ chức có liên quan	Tháng 3/2025
2	Tiếp tục chỉ đạo việc rà soát, củng cố các Tổ hòa giải đáp ứng yêu cầu thực tiễn tại địa phương	Sở Tư pháp; UBND cấp huyện	Các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan	Tháng 5/2025
3	Tăng cường bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng hòa giải cho Hòa giải viên ở cơ sở thông qua tổ chức các hội nghị tập huấn, tọa đàm; chú trọng biên soạn, cấp phát tài liệu miễn phí... cho tổ hòa giải bằng các hình thức phù hợp.	Sở Tư pháp, UBND cấp huyện	Các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan	Tập trung quý II, quý III/2025
4	Chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành	Sở Tư pháp; UBND cấp huyện	Các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan	Tháng 7/2025
5	Báo cáo về công tác hòa giải ở cơ sở	Sở Tư pháp; UBND cấp huyện	Các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan	Theo Văn bản của Bộ Tư pháp và UBND tỉnh
III	CÔNG TÁC CHUẨN TIẾP CẬN PHÁP LUẬT			
1	Thực hiện hiệu quả Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ; Thông tư số 09/2021/TT-BTP ngày 15/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; Quyết định số 1143/QĐ-BTP ngày 20/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về Hướng dẫn nội dung tiêu chí, chỉ tiêu “Tiếp cận pháp luật” trong đánh giá nông thôn mới và đô thị văn minh và các văn bản của UBND tỉnh,...	Sở Tư pháp; UBND cấp huyện	Các cơ quan, tổ chức có liên quan	Trong năm 2025
2	Tổ chức tập huấn quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật	Sở Tư pháp; UBND cấp huyện	Các cơ quan, tổ chức có liên quan	Tháng 11/2025

STT	Nội dung thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
3	Kiện toàn Hội đồng đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật cấp huyện	UBND cấp huyện	Các cơ quan, tổ chức có liên quan	Khi có thay đổi về nhân sự
4	Rà soát, củng cố chất lượng các mô hình PBGDPL, hòa giải ở cơ sở điển hình, đảm bảo chất lượng, hiệu quả	Sở Tư pháp; UBND cấp huyện	Các cơ quan, tổ chức có liên quan	Thực hiện theo văn bản của Tỉnh
5	Theo dõi, kiểm tra, việc xây dựng, đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật của các địa phương. Thẩm định kết quả thực hiện tiêu chí tiếp cận pháp luật tại các địa phương	Sở Tư pháp	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	- Ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn trong tháng 3/2025; - Các nội dung khác thực hiện theo văn bản của tỉnh.
6	Công bố danh sách cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; danh sách cấp xã chưa đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2024 theo quy định	UBND cấp huyện	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Trước ngày 10/02/2025
7	Báo cáo thực hiện công tác xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; kết quả thực hiện công tác chuẩn tiếp cận pháp luật gắn với xây dựng nông thôn mới	Sở Tư pháp; UBND cấp huyện	Các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan	Theo Văn bản của Trung ương, của tỉnh
IV	CÔNG TÁC PHÁP CHẾ VÀ BỒI THƯỜNG NHÀ NƯỚC			
1	Ban hành Văn bản hướng dẫn thực hiện công tác pháp chế và bồi thường Nhà nước trên địa bàn tỉnh.	Sở Tư pháp	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Tháng 3/2025
2	Rà soát, kiện toàn đội ngũ cán bộ pháp chế, chủ động sắp xếp, bố trí nhân sự phụ trách công tác pháp chế tại cơ quan đơn vị	Sở Tư pháp; cơ quan, đơn vị có liên quan	Các cơ quan, đơn vị; doanh nghiệp nhà nước (nếu có) có liên quan	Tháng 6/2025
3	Tổ chức tập huấn cho đội ngũ tham mưu công tác pháp chế, bồi thường Nhà nước trên địa bàn tỉnh, địa bàn huyện	Sở Tư pháp, UBND cấp huyện	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	- Cấp tỉnh: tháng 8/2025; - Cấp huyện: trong năm 2025.
4	Biên soạn, phát hành tài liệu pháp luật phục vụ cho đội ngũ tham mưu công tác pháp chế và bồi thường Nhà nước bằng các hình thức phù hợp	Sở Tư pháp; UBND cấp huyện	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	- Cấp tỉnh: tháng 10/2025; - Cấp huyện: trong năm 2025.

STT	Nội dung thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
5	Tổ chức kiểm tra tình hình thực hiện công tác pháp chế và công tác bồi thường Nhà nước	Sở Tư pháp	Các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan	Tháng 12/2025
6	Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện công tác bồi thường Nhà nước và các Văn bản có liên quan theo quy định	Sở Tư pháp; UBND cấp huyện	Các cơ quan, ngành, đơn vị có liên quan	Theo Văn bản của Trung ương, của Tỉnh

PHỤ LỤC III
Công tác trợ giúp pháp lý năm 2025
(kèm theo Kế hoạch số: /KH-UBND ngày / /2025 của UBND tỉnh)

STT	Nội dung thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
I	CÔNG TÁC TRIỂN KHAI THI HÀNH LUẬT TRỢ GIÚP PHÁP LÝ			
1	Rà soát đội ngũ luật sư, tư vấn viên pháp luật, tổ chức hành nghề luật sư, tổ chức tư vấn pháp luật có đủ điều kiện tham gia TGPL	Sở Tư pháp	Đoàn Luật sư Hà Tĩnh, Hội Luật gia tỉnh	Tháng 02/2025
2	Cập nhật, công bố danh sách tổ chức thực hiện TGPL, người thực hiện TGPL trên Cổng Thông tin điện tử của Sở Tư pháp và niêm yết tại các cơ quan tiến hành tố tụng để người được TGPL biết, lựa chọn	Sở Tư pháp	Cơ quan Công an, Tòa án, Viện Kiểm sát nhân dân hai cấp	Tháng 02/2025
3	Rà soát, thống kê người thuộc diện được TGPL theo quy định của Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017 trên địa bàn tỉnh	Sở Tư pháp	Công an tỉnh; Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Sở Y tế; Tỉnh đoàn; Cục Thống kê tỉnh; Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh và các cơ quan, tổ chức có liên quan	Tháng 02/2025
II	CÔNG TÁC TRUYỀN THÔNG VỀ TRỢ GIÚP PHÁP LÝ			
1	Thực hiện 200 ấn phẩm, cuộc truyền thông về TGPL tại cơ sở, ưu tiên các địa bàn trọng điểm về an ninh trật tự, các địa bàn có khó khăn về kinh tế, vùng sâu, vùng xa, chú trọng tư vấn các lĩnh vực pháp luật về đất đai, dân sự, hôn nhân và gia đình, pháp luật về ưu đãi người có công với cách mạng, chính sách xóa đói, giảm nghèo, an sinh xã hội, khiếu nại, tố cáo, hòa giải cơ sở,...	Sở Tư pháp	Các Sở, ban, ngành và UBND các cấp	Trong năm 2025
2	Biên soạn, in ấn tờ gấp, tài liệu pháp luật, tờ thông tin về TGPL để phát cho người thuộc diện TGPL và các tổ chức có liên quan	Sở Tư pháp	UBND các huyện, thành phố, thị xã; Cơ quan Công an, Tòa án nhân dân, Viện Kiểm sát nhân dân hai cấp và các cá nhân, tổ chức có liên quan	Biên soạn trong tháng 3/2025; in ấn trong tháng 4/2025 và cấp phát hàng tháng

STT	Nội dung thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
3	Lắp đặt, sửa chữa, thay thế Bảng thông tin TGPL, Hộp tin TGPL tại các cơ quan tiến hành tố tụng, Trại tạm giam, Nhà tạm giữ và UBND xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh	Sở Tư pháp	UBND các huyện, thành phố, thị xã; Cơ quan Công an, Tòa án, Viện Kiểm sát nhân dân hai cấp và các cá nhân, tổ chức có liên quan	Tháng 6/2025
4	Xây dựng cẩm nang về thực hiện các vụ việc phức tạp điển hình theo Thông tư số 09/2018/TT-BTP ngày 21/6/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định Tiêu chí xác định vụ việc TGPL phức tạp, điển hình	Sở Tư pháp		Tháng 02/2025
III	CÔNG TÁC PHỐI HỢP LIÊN NGÀNH VỀ TRỢ GIÚP PHÁP LÝ TRONG TỔ TỤNG			
1	Tổ chức triển khai thực hiện và xây dựng Kế hoạch hoạt động của Hội đồng phối hợp liên ngành (HĐPHLN) về trợ giúp pháp lý trong hoạt động tố tụng tỉnh	Sở Tư pháp	Các ngành thành viên của HĐPHLN về TGPL trong hoạt động tố tụng tỉnh	Ngay sau khi HĐPHLN về TGPL của Trung ương ban hành Kế hoạch năm 2025
2	Cung cấp các biểu mẫu, danh sách, số điện thoại của Trợ giúp viên pháp lý, Luật sư ký hợp đồng với Trung tâm TGPL cho các cơ quan tiến hành tố tụng, cơ sở giam, giữ theo Thông tư liên tịch số 10/2018/TTLT-BTP-BCA-BQP-BTC-TANDTC-VKSNDTC	Sở Tư pháp	Cơ quan Công an, Tòa án nhân dân, Viện Kiểm sát nhân dân hai cấp	Tháng 01/2025
3	Ban hành Kế hoạch kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện công tác phối hợp TGPL trong hoạt động tố tụng	HĐPHLN về TGPL trong hoạt động tố tụng tỉnh	Các ngành thành viên của HĐPHLN về TGPL trong hoạt động tố tụng tỉnh	Xây dựng Kế hoạch kiểm tra (tháng 8/2025), thực hiện kiểm tra trong tháng 9/2025
4	Theo dõi, tổng hợp, xây dựng báo cáo về kết quả hoạt động TGPL trong hoạt động tố tụng	Sở Tư pháp	Các ngành thành viên của HĐPHLN về TGPL trong tố tụng tỉnh	Tháng 11/2025, Tháng 01/2026

STT	Nội dung thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
5	Tổ chức sơ kết, tổng kết công tác phối hợp về TGPL trong hoạt động tố tụng	Sở Tư pháp	Các ngành thành viên của HĐPHLN về TGPL trong tố tụng tỉnh	Tháng 6/2025, tháng 12/2025
6	Thực hiện có hiệu quả Kế hoạch liên tịch thực hiện Chương trình phối hợp về người thực hiện TGPL trực tại Tòa án nhân dân trên địa bàn tỉnh, Chương trình trực trong Điều tra hình sự.	Sở Tư pháp	Các ngành thành viên của HĐPHLN về TGPL trong tố tụng tỉnh	Hàng tháng
IV	CÔNG TÁC TƯ VẤN PHÁP LUẬT, THAM GIA TỔ TỤNG, ĐẠI DIỆN NGOÀI TỔ TỤNG, THẨM ĐỊNH THỜI GIAN, CHẤT LƯỢNG THỰC HIỆN VỤ VIỆC TRỢ GIÚP PHÁP LÝ			
1	Nâng cao số lượng và chất lượng vụ việc tố tụng, đổi mới hoạt động tranh tụng đáp ứng yêu cầu cải cách tư pháp. Đảm bảo 100% người thuộc diện được TGPL có yêu cầu đều được Trợ giúp viên pháp lý hoặc Luật sư ký hợp đồng thực hiện TGPL tham gia bào chữa, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp. Phân đầu tăng 40% số lượng vụ việc tham gia tố tụng, đảm bảo không bỏ sót người thuộc diện được trợ giúp pháp lý; tăng 50% số lượng vụ việc tố tụng thành công, hiệu quả theo quy định tại Quyết định số 1179/QĐ-BTP ngày 16/5/2022 của Bộ Tư pháp	Sở Tư pháp	Cơ quan Công an, Tòa án nhân dân, Viện Kiểm sát nhân dân hai cấp; các Sở, ban, ngành và UBND các cấp	Trong năm 2025
2	Nâng cao chất lượng công tác đại diện ngoài tố tụng. Đảm bảo 100% yêu cầu TGPL (đại diện ngoài tố tụng) được thực hiện	Sở Tư pháp	Các Sở, ban, ngành và UBND các cấp	Trong năm 2025
3	Xây dựng Kế hoạch và tổ chức thẩm định thời gian, chất lượng vụ việc TGPL	Sở Tư pháp		Ban hành Kế hoạch trong tháng 01/2025; thực hiện thẩm định trong cả năm
V	CÔNG TÁC TƯ VẤN PHÁP LUẬT, HƯỚNG DẪN TRỢ GIÚP PHÁP LÝ TẠI TRỤ SỞ			
1	Đẩy mạnh hoạt động tư vấn pháp luật tại trụ sở và cơ sở, tăng 50% việc so với cùng kỳ năm 2024, kịp thời giải quyết những vướng mắc, giảm thiểu khiếu kiện, khiếu nại trái pháp luật của người dân trên địa bàn, đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành và UBND các cấp	Hàng ngày

STT	Nội dung thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
2	Duy trì hoạt động của đường dây nóng; bố trí cán bộ trực tiếp nhận các thông tin của người dân và giải đáp các vướng mắc về pháp luật	Sở Tư pháp		Hàng ngày
VI	CÔNG TÁC TRIỂN KHAI CÁC CHƯƠNG TRÌNH, ĐỀ ÁN			
1	Ban hành Kế hoạch TGPL cho công nhân và Nhân dân lao động tại Khu kinh tế Vũng Áng	Sở Tư pháp	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Tài chính, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh, Tỉnh đoàn, Liên đoàn Lao động tỉnh và các cơ quan liên quan	Tháng 01/2025
2	Tổ chức triển khai thực hiện TGPL có hiệu quả theo các Chính sách, Chương trình mục tiêu Quốc gia có liên quan đến hoạt động trợ giúp pháp lý (<i>trong đó, tiếp tục thực hiện nội dung TGPL trong 03 Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025, gồm: Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc và miền núi giai đoạn 2021 - 2025; Xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025; Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025; Triển khai mới Chương trình mục tiêu quốc gia về phòng, chống ma túy đến năm 2030</i>)	Sở Tư pháp	Sở Tài chính và các cơ quan, tổ chức liên quan	Hàng tháng
3	Tổ chức triển khai thực hiện TGPL cho người khuyết tật, người cao tuổi có khó khăn về tài chính, đảm bảo 100% người khuyết tật, người cao tuổi có khó khăn về tài chính có yêu cầu TGPL được cung cấp dịch vụ TGPL	Sở Tư pháp	Sở Tài chính, Sở Lao động, Thương binh và Xã hội và các cơ quan, tổ chức liên quan	Hàng tháng
4	Ban hành Đề án TGPL cho Nhân dân phục vụ bồi thường, hỗ trợ tái định cư tại các dự án trọng điểm trên địa bàn tỉnh	Sở Tư pháp	Sở Tài chính, Sở Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan liên quan	Tháng 02/2025